

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2021.

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thẩm định nội bộ đề xin chủ trương đầu tư Dự án: Đường từ ĐT.640 vào tháp Bình Lâm**

Kính gửi: Sở Kế hoạch & Đầu tư Bình Định.

UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thẩm định nội bộ đề xin chủ trương đầu tư dự án: **Đường từ ĐT.640 vào tháp Bình Lâm**, với nội dung chính như sau:

#### **I. CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH:**

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định **số 5099/QĐ-UBND ngày 15/12/2020** của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ vốn và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2021;

Căn cứ Quyết định **số 8989/QĐ-UBND ngày 25/12/2020** của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2021 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Văn bản **số 5010/UBND-KT ngày 13/08/2021** của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương quy mô đầu tư xây dựng dự án: Đường từ ĐT.640 vào tháp Bình Lâm, huyện Tuy Phước;

#### **II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN:**

##### **1. Sự cần thiết đầu tư dự án:**

Thôn Bình Lâm, xã Phước Hòa có điều kiện tự nhiên thuận lợi phát triển các loại hoa kiểng. Năm 2012, UBND tỉnh Bình Định đã công nhận “Làng nghề trồng hoa Bình Lâm” thuộc lĩnh vực ngành nghề nông thôn, tuy nhiên đến nay làng nghề phát triển chưa tương xứng với tiềm năng. Đồng thời tuyến đường hiện trạng nối liền tỉnh lộ ĐT.640 đi tháp Bình Lâm nhỏ hẹp và thường xuyên ngập úng trong mùa mưa lũ gây khó khăn cho quá trình di chuyển của người dân và phương tiện tham gia giao thông.

Vì vậy, việc đầu tư xây dựng mới tuyến đường nối liền tỉnh lộ ĐT.640 đi tháp Bình Lâm sẽ làm cơ sở cho việc phát triển các điểm dân cư, điểm làng hoa, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và kinh tế, văn hóa, xã hội. Định hướng phát triển không gian, hạ tầng kỹ thuật phù hợp với quy mô trung tâm xã Phước Hòa đạt chuẩn đô thị loại V.

**2. Mục tiêu đầu tư:** nhằm đảm nhu cầu giao thông đi lại được an toàn và thuận lợi, phục vụ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn về sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề truyền thống của địa phương.

### 3. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

- Việc đầu tư xây dựng mới tuyến đường phù hợp với quy hoạch, phát triển các tuyến đường giao thông đối ngoại, đáp ứng nhu cầu giao thông; đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Kế hoạch đầu tư thực thi theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

### 4. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005 có chiều dài  $L = 1.466\text{m}$ , với các thông số kỹ thuật như sau:

+ Bề rộng nền đường:  $B_n = 9,0\text{m}$ .

+ Bề rộng mặt đường:  $B_m = 7,0\text{m}$ .

- Kết cấu nền đường: đắp nền đường bằng đất đồi đầm chặt K95.

- Kết cấu mặt đường: lớp đất đồi đầm chặt K98 dày 30cm + BTXM M250 đá 2x4 dày 22cm.

- Xây dựng bó vỉa bằng bê tông đá 1x2, M250. Xây dựng vỉa hè bằng đất đồi chọn lọc, độ chặt yêu cầu K95.

- Xây dựng hệ thống hồ thu và cống thoát nước mặt đường.

- Bố trí điểm quay đầu xe và bãi đậu xe cuối tuyến.

- Công trình trên tuyến: Bố trí 01 cống 10 cửa 3m và 01 cống 03 cửa 3m bằng BTCT M300 và 07 cống ngang đường bằng BTLT D800 phục vụ tiêu thoát nước.

- Xây dựng điện chiếu sáng đi ngầm có chiều dài 2.000m.

- Xây dựng hệ thống ATGT trên tuyến theo quy định.

**5. Địa điểm và phạm vi đầu tư:** xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước.

**6. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư:**

**6.1. Dự kiến tổng mức đầu tư: 35.384.987.000 đồng.**

*Bằng chữ: (Ba mươi lăm tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi bảy ngàn đồng).*

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng:	17.387.793.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	338.651.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.247.335.000 đồng;
- Chi phí khác:	407.820.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	12.346.080.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	3.657.308.000 đồng.

**6.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**6.3. Khả năng cân đối vốn đầu tư công:** Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

**7. Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2023.

**8. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:**

**8.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:** Việc đầu tư xây dựng dự án không ảnh hưởng đến môi trường và các vấn đề kinh tế - xã hội

khác. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, nhà thầu và các bên liên quan sẽ có giải pháp giảm thiểu tác động về môi trường và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**8.2. Hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:** Xây dựng tuyến đường nhằm đảm bảo nhu cầu giao thông đi lại được an toàn và thuận lợi, phục vụ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn về sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề truyền thống của địa phương.

**9. Phân chia các dự án thành phần:** không.

**10. Các giải pháp tổ chức thực hiện.**

- Quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.
- Phương thức thực hiện: Theo quy định của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

### **III. KẾT LUẬN**

**Dự án:** Đường từ ĐT.640 vào tháp Bình Lâm đủ điều kiện để trình cấp thẩm quyền thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư để triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

Trên đây là kết quả thẩm định nội bộ để xin chủ trương đầu tư dự án: Đường từ ĐT.640 vào tháp Bình Lâm của UBND huyện Tuy Phước; kính đề nghị Sở Kế hoạch & Đầu tư Bình Định xem xét thẩm định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**